

KINH TẾ HỌC VI MÔ DÀNH CHO CHÍNH SÁCH CÔNG

MỘT SỐ NGUYÊN LÝ QUAN TRỌNG CỦA KINH TẾ HỌC VI MÔ

Vũ Thành Tự Anh

Nội dung trình bày

1. Nguyên lý “đánh đổi”
2. Chi phí cơ hội
3. Người duy lý ra quyết định ở điểm cận biên
4. Con người đáp ứng với khuyến khích
5. Thương mại tự do, tự nguyện có thể đem lại lợi ích cho tất cả các bên tham gia
6. Nói chung, thị trường là một cách tổ chức hoạt động kinh tế tốt
7. Mức sống của một quốc gia phụ thuộc vào khả năng sản xuất của nó
8. Trong một số trường hợp, nhà nước có thể giúp cải thiện kết quả của thị trường

2

1. Nguyên lý “đánh đổi”

- Nhớ lại quy luật có tính phổ quát về sự **khan hiếm nguồn lực**
- Khi nguồn lực khan hiếm, để đạt được một mục đích có thể phải hy sinh mục đích khác
 - Ví dụ liên quan tới người tiêu dùng
 - Ví dụ liên quan tới nhà sản xuất
 - Ví dụ liên quan tới nhà nước

3

Nguyên lý “đánh đổi”

- Xã hội có thể phải đánh đổi giữa **hiệu quả và công bằng**:
 - **Hiệu quả**: Tối đa hóa giá trị với nguồn lực cho trước, hay tối thiểu hóa nguồn lực để đạt giá trị cho trước
 - **Công bằng**: Phân phối của cải một cách hài hòa giữa các thành viên trong xã hội
 - **“Đánh đổi”**: Để tăng tính công bằng, xã hội phải thực hiện phân phối lại thu nhập, dẫn đến giảm động cơ làm việc, do đó giảm hiệu quả

4

Nguyên lý “đánh đổi”

- Xã hội có thể phải đánh đổi giữa **ngắn hạn** và **dài hạn**:
 - Các nước đang phát triển mong muốn tăng trưởng nhanh để tránh nguy cơ tụt hậu
 - Tăng trưởng nhanh trước mắt có thể ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng bền vững dài hạn:
 - Tồn hại đến môi trường
 - Tăng trưởng cưỡng bức
 - “Chất lượng tăng trưởng”
 - Khủng hoảng và bất ổn kinh tế ...

5

2. Chi phí cơ hội

- **Người duy lý** cố gắng tối đa, một cách có hệ thống, có chủ ý và nhất quán để đạt mục đích hay tối đa hóa lợi ích của mình, vì vậy sẽ cân nhắc lợi ích và chi phí khi ra quyết định
- **Chi phí cơ hội** của một quyết định là giá trị **cao nhất** phải từ bỏ khi ra quyết định ấy
- Chi phí cơ hội chính là loại chi phí cần cân nhắc khi ra quyết định:
 - Ví dụ 1: Buffet
 - Ví dụ 2: Mất vé xem phim
 - Ví dụ 3: Đi học thạc sỹ ở Fulbright

6

2. Chi phí cơ hội

- **Ví dụ 4:** Giả sử bạn được biếu một tấm vé xem nhóm hài “Chú Cuội” biểu diễn vào đêm Trung thu. Vì là vé biếu nên bạn không thể bán lại tấm vé này cho người khác. Giả sử thêm rằng lựa chọn giải trí khác duy nhất của bạn tối nay là xem ban nhạc “Hằng Nga” biểu diễn. Thông thường, giá vé xem ban nhạc “Hằng Nga” là 250.000 đồng, nhưng vì là đêm Trung thu nên tối nay ban nhạc này giảm giá vé chỉ còn 200.000 đồng. Giả sử không có bất kỳ một chi phí nào khác liên quan đến việc bạn đi xem hai ban nhạc biểu diễn. Chi phí cơ hội của bạn khi bạn quyết định đi xem nhóm hài “Chú Cuội” biểu diễn là bao nhiêu?
 - a) 0 đồng
 - b) 50.000 đồng
 - c) 200.000 đồng
 - d) 250.000 đồng

7

3. Tư duy “cận biên”

- Rất nhiều quyết định không phải là “có hay không” mà ở điểm **cận biên**
 - Ví dụ 1: Tối đa hóa độ thỏa mãn trong tiêu dùng
 - Ví dụ 2: Kế hoạch sv. thị trường
 - Ví dụ 3: Đường sắt cao tốc

8

4. Con người đáp ứng với khuyến khích

- **Khuyến khích:** thưởng sv. phạt
- Người duy lý đáp ứng với khuyến khích vì họ ra quyết định dựa vào những cân nhắc về chi phí và lợi ích:
 - Ví dụ 1: Giá xăng tăng
 - Ví dụ 2: Phạt hành chính trên TTCK
 - Ví dụ 3: “cha chung không ai khóc”
 - Ví dụ 4: “một giọt máu đào hơn ao nước lã” & “bán anh em xa, mua láng giềng gần”
- Tầm quan trọng của thể chế

9

5. Lợi ích của thương mại

- Từ kinh tế tự cung tự cấp đến kinh tế trao đổi hiện vật đến kinh tế hàng hóa hiện đại
 - Lợi ích của hoạt động trao đổi hiện vật
 - Tiền – một phát minh quan trọng của loài người
- Chuyên môn hóa và phân công lao động
- Thương mại quốc tế có lợi ích tiềm năng
- Tuy nhiên, micro chips $\neq$ potato chips

10

6. Cơ chế điều phối bằng thị trường

- Thị trường **điều phối** hoạt động kinh tế như thế nào?
 - **Vai trò của thông tin** trong hoạt động điều phối
 - **Giá cả thị trường**: Cơ chế thông tin và điều phối
- **"Bàn tay vô hình"** của Adam Smith – từ lợi ích cá nhân đến phúc lợi xã hội
- Sự chuyển đổi từ kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang kinh tế thị trường phi tập trung

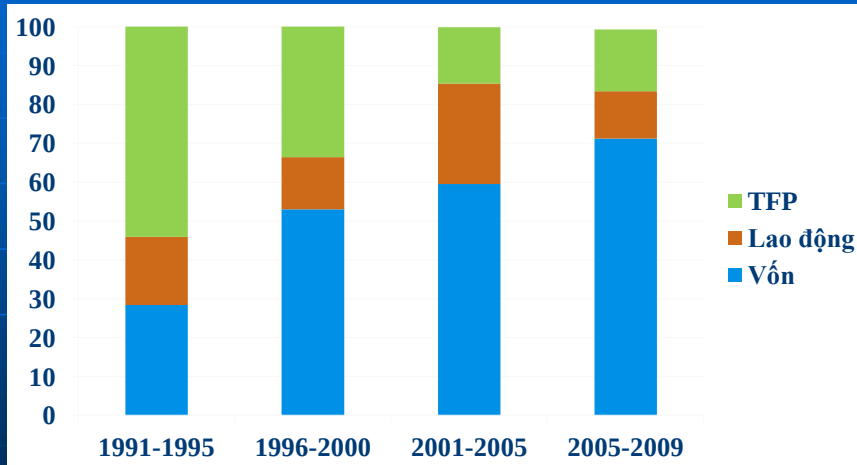
11

7. Vai trò của năng suất

- **Năng suất** là yếu tố then chốt tạo ra năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và của nền kinh tế
- **Năng lực cạnh tranh** được quyết định bởi một tập hợp các thể chế, chính sách và các nhân tố khác quyết định năng suất của một quốc gia
- Năng suất lao động, năng suất vốn, năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP)

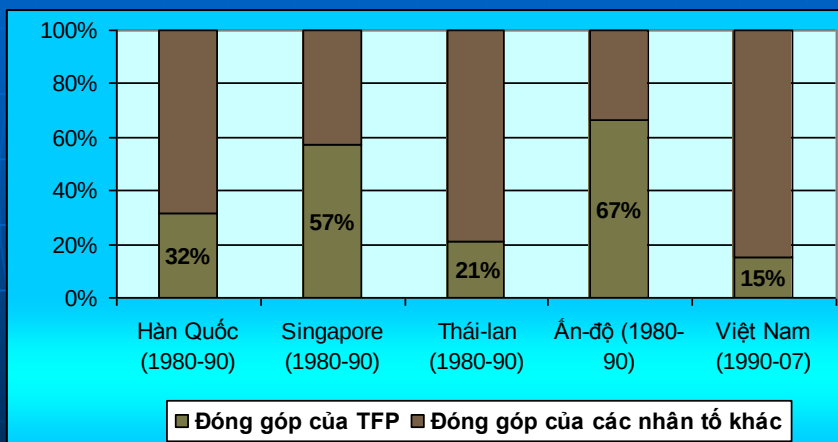
12

Cơ cấu đóng góp cho tăng trưởng (%)



Vai trò của vốn ngày càng tăng, vai trò của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) ngày càng giảm

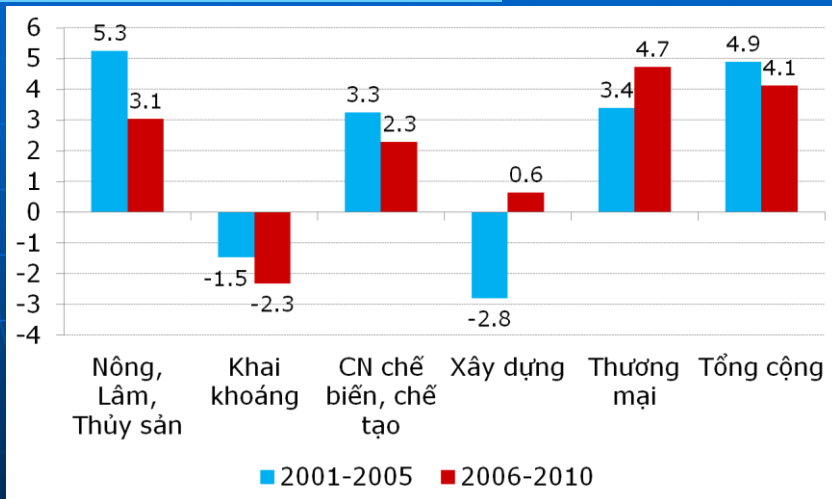
Đóng góp của năng suất trong GDP



Nguồn: Võ Trí Thành

14

Thách thức về năng suất 2001-2010



Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Thống kê

15

Vẫn ở giai đoạn đầu của phát triển



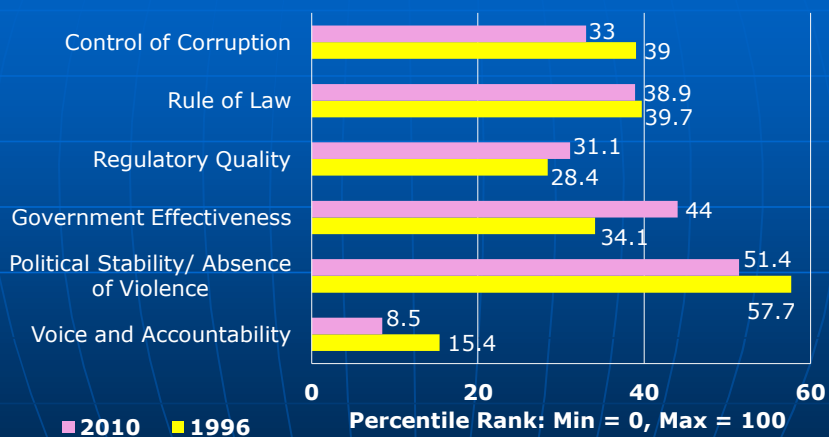
16

Vai trò hỗ trợ của nhà nước

- Thị trường không đạt hiệu quả trong một số điều kiện, ví dụ như:
 - Độc quyền
 - Ô nhiễm môi trường ...
- Khi ấy, nhà nước có thể giúp cải thiện kết quả của thị trường:
 - Trường hợp độc quyền
 - Trường hợp ô nhiễm môi trường

17

Chỉ số quản trị quốc gia



Source: Kaufmann D., A. Kraay, and M. Mastruzzi (2010).
The Worldwide Governance Indicators: Methodology and Analytical Issues

18